

**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI  
CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM**

Số: 4069/CHHVN - ATANHH  
V/v Góp ý về kế hoạch ứng phó với tai  
nạn hàng hải đặc biệt nghiêm trọng  
trên biển

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 2017

Kính gửi:

- Các Cảng vụ hàng hải;
- Trung tâm Phối hợp TKCN Hàng hải Việt Nam;
- Trung tâm Thông tin An ninh hàng hải;
- Công ty TNHH MTV Thông tin Điện tử hàng hải Việt Nam.

Thực hiện văn bản số 4071/BGTVT-PCTT&TKCN của Bộ Giao thông vận tải về việc triển khai thực hiện Nghị định số 30/2017/NĐ-CP, Cục Hàng hải Việt Nam đã xây dựng dự thảo Kế hoạch ứng phó với tai nạn hàng hải đặc biệt nghiêm trọng xảy ra trên biển.

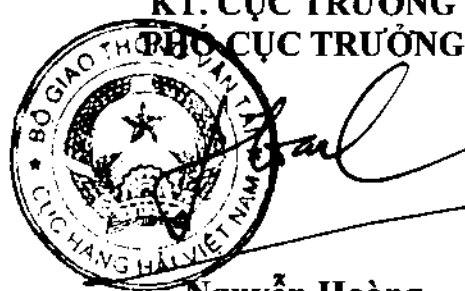
Để kế hoạch được hoàn thiện, phù hợp với thực tiễn, Cục Hàng hải Việt Nam yêu cầu các đơn vị cho ý kiến với nội dung của dự thảo Kế hoạch (nội dung của dự thảo Kế hoạch gửi trên trang mạng điện tử Cục Hàng hải Việt Nam, mục Văn bản quy phạm pháp luật – Văn bản dự thảo), văn bản góp ý đề nghị các đơn vị gửi về Cục Hàng hải Việt Nam (qua phòng An toàn An ninh hàng hải, số fax: 0243.7683641 hoặc email: [safetydept@vinamarine.gov.vn](mailto:safetydept@vinamarine.gov.vn)) trước ngày 25/10/2017.

Cục Hàng hải Việt Nam yêu cầu các đơn vị triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, ATANHH.

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Hoàng

# KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ VỚI TAI NẠN HÀNG HẢI ĐẶC BIỆT NGHIÊM TRỌNG XẢY RA TRÊN BIỂN

(Kèm theo công văn số: 4069/CHHVN-ATANHH ngày 10 tháng 10 năm 2017)

## CHƯƠNG I. MỞ ĐẦU

### 1. Mục đích và yêu cầu

#### a) Mục đích

- Xây dựng quy trình chuẩn ứng phó với tai nạn xảy ra; phối kết hợp mọi nguồn lực để nâng cao hiệu quả của hoạt động ứng phó với tai nạn hàng hải đặc biệt nghiêm trọng; các hoạt động cứu người bị nạn và bảo vệ ô nhiễm môi trường được ưu tiên hàng đầu.

- Là cơ sở để các cơ quan, đơn vị tìm kiếm, cứu nạn hàng hải triển khai xây dựng các phương án tìm kiếm, cứu nạn cụ thể đối với tai nạn hàng hải đặc biệt nghiêm trọng trên biển, tổ chức huấn luyện và thực hành quy trình tác nghiệp thông tin liên lạc, báo động, hiệp đồng phối hợp, điều hành và chỉ huy nhằm đáp ứng các tiêu chuẩn và khuyến cáo thực hành của Tổ chức Hàng hải quốc tế phù hợp với điều kiện của Việt Nam.

- Xác định, đánh giá các nguy cơ và đưa ra những biện pháp ứng phó kịp thời và hiệu quả với các tai nạn hàng hải đặc biệt nghiêm trọng nhằm bảo vệ tính mạng của người, tài sản và phòng ngừa ô nhiễm môi trường.

- Cung cấp các phương tiện, nguồn lực, trang thiết bị sẵn có để các cơ quan, đơn vị tìm kiếm, cứu nạn hàng hải và các cơ quan, đơn vị khác biết được các thủ tục, quy trình tác nghiệp của các cơ quan, đơn vị chủ trì phối hợp tìm kiếm, cứu nạn hàng hải nhằm nâng cao hiệu quả công tác phối hợp triển khai thực hiện tìm kiếm, cứu nạn.

- Chủ động sẵn sàng lực lượng, phương tiện cho hoạt động ứng phó với tai nạn hàng hải đặc biệt nghiêm trọng trên biển.

- Giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản, môi trường do tai nạn hàng hải đặc biệt nghiêm trọng gây ra.

- Bảo đảm an toàn cho người, phương tiện tham gia ứng phó với tai nạn đặc biệt nghiêm trọng trên biển.

#### b) Yêu cầu

- Tuân thủ các yêu cầu của Bộ luật Hàng hải Việt Nam 2015.

- Tuân thủ các quy định của Quyết định số 06/2014/QĐ-TTg ngày 20/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Quy chế phối hợp TKCN trên biển và trong vùng nước cảng biển.

- Tuân thủ các quy định của Quyết định số 02/2013/QĐ-TTg ngày 14/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ về Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu.

- Tuân thủ các quy định của Nghị định số 05/2017/NĐ-CP ngày 16/01/2017 của Chính phủ quy định về xử lý tài sản chìm đắm trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển và vùng biển Việt Nam.

- Bảo đảm thực hiện đầy đủ các nội dung hướng dẫn theo Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/3/2017 của Chính phủ về Quy định tổ chức, hoạt động ứng phó, sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn để các Cơ quan, đơn vị TKCN hàng hải lập kế hoạch, phương án; tổ chức huấn luyện và diễn tập; thực hiện việc phối hợp triển khai TKCN một cách thống nhất, đồng bộ và nhanh chóng với các cơ quan, đơn vị TKCN của các bộ, ngành và địa phương có liên quan.

- Bảo đảm các thông tin, số liệu về nguồn lực sẵn có được cập nhật nhằm tạo điều kiện cho việc sử dụng lập và thực hiện phương án, kế hoạch TKCN hàng hải bị nạn trên biển một cách nhanh chóng và phù hợp với điều kiện thực tế.

## **2. Đối tượng áp dụng**

- Các phòng tham mưu có liên quan của Cục Hàng hải Việt Nam và các đơn vị trực thuộc Cục, Cảng vụ hàng hải, Trung tâm Phối hợp tìm kiếm cứu nạn Hàng hải Việt Nam, Trung tâm Phối hợp tìm kiếm cứu nạn Hàng hải khu vực, Trung tâm thông tin an ninh hàng hải; Công ty TNHH MTV Thông tin điện tử Hàng hải Việt Nam và các Cơ quan, đơn vị có liên quan đến hoạt động tìm kiếm cứu nạn trên biển và ứng phó sự cố môi trường biển.

- Các đơn vị, tổ chức trong ngành hàng hải Việt Nam, các cá nhân khác có liên quan đến tìm kiếm cứu nạn trên biển và ứng phó sự cố môi trường biển.

## **3. Các định nghĩa**

Trong Kế hoạch này, các cụm từ dưới đây được hiểu như sau:

- Phương tiện hoạt động trên biển (sau đây viết tắt là phương tiện) bao gồm tàu thuyền, thủy phi cơ, phương tiện thủy nội địa và các phương tiện di động và không di động trên biển.

- Tìm kiếm trên biển là việc sử dụng lực lượng, phương tiện, trang thiết bị để xác định vị trí người, phương tiện bị nạn.

- Cứu nạn trên biển là các hoạt động cứu người bị nạn thoát khỏi nguy hiểm đang đe dọa đến tính mạng của họ, bao gồm cả tư vấn biện pháp y tế ban đầu hoặc các biện pháp khác để đưa người bị nạn đến vị trí an toàn.

- Kênh cấp cứu - khẩn cấp (còn gọi là tần số Cấp cứu - Khẩn cấp) là kênh thông tin Cấp cứu - Khẩn cấp phục vụ công tác tìm kiếm, cứu nạn và các hoạt động công ích, nhân đạo khác có liên quan.

- Chỉ huy hiện trường tìm kiếm, cứu nạn (sau đây gọi tắt là Chỉ huy hiện trường) là người điều phối hoạt động phối hợp tìm kiếm, cứu nạn, duy trì liên lạc giữa hiện trường với Cơ quan chủ trì tìm kiếm, cứu nạn và thực hiện các chỉ dẫn của Cơ quan chủ trì tìm kiếm, cứu nạn để thực hiện hoạt động phối hợp tìm kiếm, cứu nạn tại hiện trường.

- Sở chỉ huy tiền phương là tổ chức được lập ra với thành phần là đại diện các cơ quan, đơn vị có liên quan và tự giải thể sau khi kết thúc vụ việc, chịu trách nhiệm việc đề chỉ đạo việc phối điều phối các hoạt động tìm kiếm cứu nạn trên biển.

#### **4. Ký hiệu các từ viết tắt**

- Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn: UBQG TKCN.
- Bộ Giao thông vận tải: Bộ GTVT.
- Cục Hàng hải Việt Nam: Cục HHVN.
- Cảng vụ hàng hải: CVHH.
- Trung tâm Phối hợp tìm kiếm cứu nạn Hàng hải Việt Nam: Trung tâm.
- Trung tâm Phối hợp tìm kiếm cứu nạn Hàng hải khu vực: Trung tâm khu vực.
- Tìm kiếm cứu nạn: TKCN.
- Công ty TNHH MTV Thông tin điện tử Hàng hải Việt Nam (Vishipel).
- Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn: BCH PCTT&TKCN.

#### **5. Lực lượng, phương tiện tham gia TKCN**

- Lực lượng, phương tiện tìm kiếm, cứu nạn chuyên trách trực thuộc Cục Hàng hải Việt Nam, các đơn vị tìm kiếm, cứu nạn chuyên trách hoặc kiêm nhiệm thuộc các Bộ, ngành, địa phương và các tổ chức, cá nhân.

- Lực lượng, phương tiện thuộc quyền quản lý, sử dụng của Cảng vụ hàng hải, Cảng vụ Đường thủy nội địa, Ban quản lý cảng cá; lực lượng, phương tiện của Công an, Quân đội, của các tổ chức, cá nhân tại địa phương và của các cơ quan Trung ương đóng tại địa phương.

- Lực lượng, phương tiện khác hoạt động trên biển và trong vùng nước cảng biển.

- Lực lượng, phương tiện, thiết bị bảo đảm thông tin liên lạc, cấp cứu y tế và các bảo đảm khác cho hoạt động tìm kiếm, cứu nạn.

- Lực lượng, phương tiện tìm kiếm, cứu nạn của nước ngoài được cơ quan có thẩm quyền Việt Nam cho phép.

#### **6. Thông tin liên lạc TKCN trên biển**

- Sử dụng các kênh (tần số) trực canh, thông tin liên lạc và cấp cứu - khẩn cấp trên biển bằng vô tuyến điện thực hiện theo quy định.

- Nội dung điện cấp cứu - khẩn cấp cần có đủ thông tin giúp cho Cơ quan chủ trì tìm kiếm, cứu nạn hoặc phương tiện đang hoạt động trên biển gần khu vực bị nạn biết tình huống tai nạn, sự cố để chuẩn bị phương án hỗ trợ hoặc tìm kiếm, cứu nạn, bao gồm:

+ Tên phương tiện bị nạn, hồ hiệu, mã nhận dạng hàng hải (MMSI) hoặc nhận dạng khác;

+ Thời gian và vị trí bị nạn;

+ Tính chất tai nạn;

+ Yêu cầu trợ giúp cứu người gặp nạn hoặc lai dắt, cứu hộ phương tiện và các yêu cầu khác (nếu có);

+ Tên, địa chỉ và các phương thức liên lạc với chủ phương tiện hoặc với đại diện của chủ phương tiện;

- Các thông tin hữu ích khác: Số lượng và tình trạng sức khỏe thuyền viên, người trên phương tiện; tình hình thời tiết, cấp sóng, gió tại khu vực bị nạn; tần số, thiết bị thông tin, thiết bị phao cứu sinh.

### **7. Truyền phát thông tin cảnh báo hàng hải**

- Thông tin về hoạt động tìm kiếm, cứu nạn người, phương tiện đang gặp nguy hiểm trên biển do Hệ thống đài thông tin duyên hải Việt Nam phát trên tần số và theo phương thức quy định.

- Nội dung thông tin cảnh báo hàng hải về hoạt động tìm kiếm, cứu nạn do cơ quan chủ trì phối hợp tìm kiếm cứu nạn quyết định.

- Việc dùng phát thông tin tìm kiếm, cứu nạn do cơ quan chủ trì phối hợp tìm kiếm cứu nạn quyết định.

## **CHƯƠNG II: KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ TAI NẠN ĐẶC BIỆT NGHIÊM TRỌNG**

**1. Tai nạn hàng hải đặc biệt nghiêm trọng:** là tai nạn hàng hải gây ra một trong các thiệt hại dưới đây:

- Làm chết hoặc mất tích người.

- Làm tàu biển bị tổn thất toàn bộ.

- Làm tràn ra môi trường từ 100 tấn dầu trở lên hoặc từ 50 tấn hóa chất độc hại trở lên.

- Làm ngưng trệ giao thông trên luồng hàng hải từ 48 giờ trở lên.

### **2. Tiếp nhận và xử lý thông tin liên quan đến tai nạn hàng hải**

#### **a) Tiếp nhận và truyền phát thông tin.**

- Các thông tin mà Trung tâm, VISHIPEL, Trung tâm thông tin an ninh hàng hải, CVHH nhận được từ tàu, chủ tàu hoặc nguồn khác thì các đơn vị này cần tiến hành xác minh, xử lý ngay theo chức năng nhiệm vụ được giao, đồng thời báo cáo Cục HHVN.

- Khi tiếp nhận được thông tin từ Vishipel và CVHH cần chuyển ngay đến Trung tâm và Cục HHVN.

#### **b) Xử lý thông tin**

- Ngay sau khi nhận được thông tin, Trung tâm thông tin an ninh hàng hải, Trung tâm, CVHH sử dụng các trang thiết bị hiện có, phối hợp với Vishipel và các tổ chức, cá nhân có liên quan để xác định tính chất thông tin nhận được.

+ Trường hợp thông tin nhận được là không chính xác thì: Trung tâm, CVHH sẽ yêu cầu tàu, chủ tàu hoặc nguồn khác chấm dứt, hủy thông tin đã phát; thông báo cho Vishipel; kết thúc vụ việc, lưu hồ sơ và báo cáo Cục Hàng hải Việt Nam;

+ Trường hợp chưa xác định chính xác thông tin cứu nạn thì phải coi vụ việc cứu nạn đang hiện hữu và các đơn vị vẫn triển khai các biện pháp nghiệp vụ TKCN.

+ Trường hợp thông tin là chính xác thì: Trung tâm, CVHH triển khai các biện pháp nghiệp vụ ứng phó phù hợp với tình huống tai nạn.

### **c) Đánh giá hậu quả của vụ tai nạn**

Cục HHVN thành lập Sở chỉ huy tại Trung tâm khẩn nguy hàng hải để tiếp nhận, xử lý thông tin, đánh giá hậu quả của vụ tai nạn và đề ra các giải pháp ứng phó hậu quả phù hợp. Về cơ bản khi có vụ tai nạn hàng hải đặc biệt nghiêm trọng thì hậu quả thường dẫn đến như sau:

- Thuyền viên bị chết, bị thương hoặc mất tích: triển khai công tác cứu nạn.
- Tàu biển bị chìm đắm, tràn dầu hoặc hóa chất, chất độc hại ra môi trường: triển khai công tác ứng phó sự cố dầu tràn dầu.
- Tàu biển bị mất khả năng điều động, mắc cạn, chìm đắm, bị thùng vỡ: triển khai công tác cứu hộ.
- Tàu biển bị cháy nổ: thực hiện công tác chữa cháy.
- Tai nạn xảy ra ảnh hưởng đến hoạt động hải: phát quảng bá thông báo hàng hải và lắp đặt báo hiệu hàng hải.
- Trong trường hợp tai nạn có yếu tố nước ngoài: thông báo cho Chính quyền hàng hải tàu mang cờ và Tổ chức Hàng hải Quốc tế (IMO).

### **d) Ứng phó, xử lý ban đầu**

- Trung tâm, CVHH sử dụng hệ thống LRIT, AIS và các trang thiết bị khác sẵn có xác định chính xác tàu thuyền hiện có xung quanh vị trí tàu bị nạn để yêu cầu tàu thuyền hỗ trợ tàu bị nạn (nếu cần thiết); yêu cầu hệ thống đài thông tin duyên hải thông báo hàng hải để tàu thuyền hành trình gần hoặc qua khu vực xảy ra tai nạn biết để có biện pháp hỗ trợ hoặc phòng tránh phù hợp.

- Cục HHVN căn cứ vào tính chất của vụ tai nạn, hậu quả của vụ tai nạn để chỉ đạo các đơn vị trực thuộc triển khai theo chức năng nhiệm vụ phù hợp hoặc Cục HHVN phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, Chính quyền địa phương tiến hành xử lý vụ việc theo quy định hiện hành:

+ Đối với tình huống là TKCN: triển khai theo quy định tại Quyết định số 06/2014/QĐ-TTg ngày 20/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ về Quy chế phối hợp TKCN trên biển và trong vùng nước cảng biển.

+ Đối với tình huống là tràn dầu và hóa chất độc hại ra môi trường: triển khai theo Quyết định số 02/2013/QĐ-TTg ngày 14/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ về Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu.

+ Đối với tình huống là cháy nổ trên tàu: thuyền viên trên tàu triển khai công tác phòng cháy, chữa cháy theo Kế hoạch ứng phó sự cố đã được phê duyệt; trong trường hợp vượt quá khả năng ứng phó của thuyền viên trên tàu, thuyền trưởng sẽ yêu cầu hỗ trợ từ lực lượng bên ngoài, CHHVN sẽ chỉ đạo các đơn vị thông báo ngay đến lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp của địa phương để ứng phó.

+ Đối với tình huống cứu hộ: triển khai theo Nghị định số 05/2017/NĐ-CP ngày 16/01/2017 của Chính phủ quy định về xử lý tài sản chìm đắm trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển và vùng biển Việt Nam.

+ Trong trường hợp tai nạn hàng hải tàu biển cần sự hỗ trợ từ bên ngoài hoặc gây cản trở đến hoạt động hàng hải: Cục HHVN sẽ chỉ đạo CVHH phối hợp với Tổng Công ty Bảo đảm an toàn hàng hải và Vishipel phát thông báo hàng hải, lắp đặt báo hiệu hàng hải hoặc tổ chức điều tiết giao thông (nếu cần thiết) bảo đảm an toàn cho tàu thuyền tham gia hoạt động hàng hải.

+ Cục HHVN sẽ thiết lập Sở chỉ huy tiền phương có đại diện của Trung tâm, CVHH, đại diện của các lực lượng tham gia TKCN, ứng phó sự cố tràn dầu... để trực tiếp chỉ huy xử lý hậu quả của vụ tai nạn.

- Trong tất cả các tình huống xử lý hậu quả vụ tai nạn hàng hải, công tác cứu nạn được đặt lên ưu tiên hàng đầu, sau đó đến công tác phòng ngừa ô nhiễm môi trường biển.

#### **d) Công tác báo cáo**

- Hàng ngày trước 16.30, Trung tâm, CVHH báo cáo kết quả công việc đã triển khai trong ngày và dự kiến các công việc tiếp theo, để Cục HHVN báo cáo Bộ GTVT.

- Trong quá trình xử lý vụ việc nếu tính chất vụ việc vượt quá thẩm quyền của mình, Trung tâm, CVHH báo cáo kịp thời về Cục HHVN, UBQGTKCN.

#### **e) Kết thúc sự việc:**

- Trung tâm, VISHIPEL, CVHH thông báo cho các cơ quan, đơn vị có liên quan về việc kết thúc xử lý khi nhận được chỉ đạo của Cơ quan được ủy quyền xử lý vụ việc.

- Tổng hợp, lưu trữ hồ sơ thông tin về vụ việc và giấy tờ liên quan đến vụ việc. Báo cáo kết thúc vụ việc gửi Cục Hàng hải Việt Nam.

- CVHH tổ chức điều tra tai nạn hàng hải theo quy định.

### **3. Cơ chế chỉ đạo, chỉ huy điều hành**

a) Cục Hàng hải Việt Nam chịu sự chỉ đạo điều hành của Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn, Bộ Giao thông vận tải và các cấp có thẩm quyền; chỉ đạo, hướng dẫn Trung tâm thực hiện nhiệm vụ theo chức năng để tổ chức hoạt động TKCN.

b) Trung tâm Phối hợp TKCN khu vực, CVHH theo chức năng nhiệm vụ được giao có trách nhiệm lập kế hoạch phân vùng TKCN, tiếp nhận các thông tin vụ việc... để tham mưu cho cấp trên việc triển khai thực hiện nhiệm vụ TKCN.

### **4. Thẩm quyền huy động nhân lực, phương tiện**

a) Trung tâm Phối hợp TKCN Hàng hải Việt Nam yêu cầu Hệ thống đài Thông tin duyên hải phát thông báo hàng hải để huy động lực lượng, phương tiện đang hoạt động gần vị trí tàu bị nạn biết, tham gia ứng cứu; ngoài ra còn thông báo cho các Cơ quan, đơn vị có liên quan đã tham gia ký kết Quy chế phối hợp để huy động lực lượng, phương tiện tham gia ứng cứu.

b) Cục Hàng hải Việt Nam có thẩm quyền huy động lực lượng, phương tiện của Trung tâm ra hiện trường vụ tai nạn để tổ chức TKCN, ngoài ra thông báo cho

các Cơ quan, đơn vị có liên quan đã tham gia ký kết Quy chế phối hợp để huy động lực lượng, phương tiện tham gia ứng cứu.

c) Người có thẩm quyền quyết định huy động nhân lực, vật tư, phương tiện, máy móc, trang thiết bị của tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý có trách nhiệm quyết định việc thanh toán kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước cho các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động ứng phó sự cố và tìm kiếm cứu nạn hoặc hoàn trả, bồi thường thiệt hại cho tổ chức, cá nhân được huy động theo quy định của Bộ Tài chính.

### **CHƯƠNG III: KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ VỚI TAI NẠN/ẢM ĐỊNH**

#### **1. Tình huống giả định**

Vào lúc 09h00 ngày dd/mm/yy, tàu hàng Hải Phòng, (quốc tịch Việt Nam, trọng tải 10.000 (tấn), có 18 thuyền viên trên tàu), đang hành trình chở 8.000 tấn xi măng từ Hải Phòng đi Tp. HCM.

Tàu dầu Vũng Tàu, (quốc tịch Việt Nam, trọng tải 5.000 (tấn) có 12 thuyền viên trên tàu), đang trên đường hành trình chở 3.000 tấn dầu từ Vũng Tàu đi Hải Phòng.

Khi hai tàu hành trình tới vùng biển Nghệ An, bất ngờ tàu dầu Vũng Tàu gặp sự cố máy lái, mất khả năng điều động nên đã đâm va với tàu Hải Phòng. Hậu quả vụ tai nạn làm cho tàu Vũng Tàu bị chìm cùng toàn bộ hàng hóa, 07 thuyền viên trên tàu Vũng Tàu rời tàu và được tàu Hải Phòng triển khai công tác TKCN và cứu vớt an toàn, 05 thuyền viên còn lại bị rơi xuống nước.

#### **2. Kế hoạch triển khai**

##### **a) Tiếp nhận, xử lý thông tin**

- Sau khi tàu chìm, EPIRB của tàu Vũng Tàu kích hoạt phát thông tin về Vishipel, đồng thời sau đó tàu Hải Phòng gửi điện Inmarsat báo cáo vụ việc tai nạn về Vishipel, chủ tàu và Trung tâm đề yêu cầu cứu nạn (tàu Hải Phòng vẫn có thể hành hải được trong điều kiện hạn chế).

- Vishipel khi tiếp nhận được tín hiệu và thông tin báo nạn chuyển ngay đến Trung tâm và Trung tâm khẩn nguy của Cục HHVN. Trung tâm và Trung tâm khẩn nguy sau khi tiếp nhận được thông tin báo nạn thông báo ngay cho Cục HHVN và triển khai ngay công tác cứu nạn.

- Trung tâm đề nghị Hệ thống đài Thông tin Duyên hải phát thông tin cảnh báo hàng hải về người, phương tiện đang gặp nguy hiểm trên biển để tàu thuyền đang hoạt động gần vị trí tàu bị nạn biết, tham gia ứng cứu.

- Khi nhận được thông tin vụ tai nạn hàng hải giữa tàu Hải Phòng và tàu Vũng Tàu xảy ra, Lãnh đạo Cục Hàng hải Việt Nam yêu cầu Phòng An toàn An ninh hàng hải tổ chức triển khai ngay công việc tại Trung tâm Khẩn nguy hàng hải/ Cục Hàng hải Việt Nam để xử lý vụ việc theo chức năng nhiệm vụ.

##### **b) Triển khai hoạt động tìm kiếm cứu nạn và trách nhiệm của các Cơ quan, đơn vị có liên quan**

- Các đơn vị sử dụng hệ thống LRIT, AIS xác định tàu thuyền lân cận vị trí bị nạn để huy động nhanh chóng tàu thuyền này đến hiện trường hỗ trợ tàu Hải Phòng tìm kiếm thuyền viên đang mất tích.



- Trung tâm liên lạc với tàu bị nạn đề trao đổi thêm thông tin đồng thời điều động tàu chuyên dụng TKCN (SAR) ra ngay hiện trường để thực hiện nhiệm vụ, đồng thời báo cáo Bộ GTVT, Ủy ban Quốc gia TKCN...theo quy định. Chỉ định tàu Hải Phòng làm tàu chỉ huy hiện trường TKCN cho đến khi tàu TKCN chuyên dụng ra đến hiện trường.

- Căn cứ điều kiện cụ thể tại hiện trường, Trung tâm có thể đề nghị UBND TKCN điều máy bay hỗ trợ công tác tìm kiếm cứu nạn hoặc điều động thêm phương tiện TKCN của các ngành khác đang hoạt động gần vị trí tàu bị nạn.

- Sau khi tiếp nhận các thông tin từ hiện trường gửi về, qua phân tích tình huống nhận thấy vụ việc cần có sự phối hợp của các Cơ quan, đơn vị có liên quan, Cục HHVN quyết định thành lập Sở chỉ huy tiền phương đặt tại Cảng vụ Hàng hải Nghệ An để kịp xử lý vụ việc.

- Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn về việc huy động lực lượng, phương tiện; lực lượng Cảnh sát biển, Hải Quân, Bộ đội Biên phòng, tàu cá của địa phương các tỉnh ven biển... đang hoạt động gần khu vực tai nạn di chuyển đến vị trí TKCN. Các lực lượng tham gia TKCN thông báo cho Sở chỉ huy và thực hiện việc TKCN theo sự phân công của Chỉ huy hiện trường.

- Tàu Vũng Tàu bị chìm khi còn hơn 3.000 tấn dầu trên tàu, xung quanh vị trí tai nạn các lực lượng phát hiện có dấu hiệu dầu thoát ra ngoài loang trên mặt biển. Sở chỉ huy hiện trường thông báo cho UBND tỉnh Nghệ An và Sở Tài nguyên Môi trường về hiện tượng ô nhiễm môi trường. UBND tỉnh yêu cầu Trung tâm ứng phó sự cố tràn dầu Miền trung triển khai ngay các biện pháp ứng cứu theo đúng kế hoạch đã xây dựng.

- Dưới sự Chỉ huy hiện trường của tàu SAR, các phương tiện tham gia TKCN đã thực hiện việc TKCN 05 thuyền viên của tàu Vũng Tàu theo vùng, phương án TKCN được phân công, sau 10 giờ tổ chức TKCN các lực lượng đã cứu được 05 thuyền viên bị nạn an toàn, đưa vào bờ chăm sóc y tế.

- Trung tâm thông báo cho Hệ thống đài thông tin duyên hải phát bản tin kết thúc TKCN 05 thuyền viên của tàu Vũng Tàu bị nạn tại vùng biển Nghệ An. Kết thúc hoạt động TKCN.

- Sau khi kết thúc công tác TKCN và ứng phó sự cố tràn dầu, chủ tàu có trách nhiệm xây dựng phương án trục vớt tàu; căn cứ vào độ sâu vị trí tàu chìm, nếu tàu chìm có nguy cơ ảnh hưởng đến hoạt động hàng hải thì VISHIPEL tiếp tục phát thông báo hàng hải để cho tàu thuyền đi qua khu vực biết tránh đi vào vị trí tàu chìm, trong trường hợp cần thiết và điều kiện cho phép thì sẽ thiết lập báo hiệu hàng hải phù hợp.

- CVHH thực hiện việc điều tra tai nạn hàng hải theo đúng quy định của pháp luật.

- Cục HHVN thực hiện việc báo cáo khẩn tai nạn, báo cáo cập nhật hàng ngày về công tác TKCN và xử lý hậu quả vụ tai nạn cho Bộ GTVT.

## **CHƯƠNG IV. CÁC GIẢI PHÁP PHÒNG NGỪA TAI NẠN ĐẶC BIỆT NGHIÊM TRỌNG TRÊN BIỂN**

### **1. Các giải pháp phòng ngừa tai nạn hàng hải**

a) Nâng cao chất lượng của công tác đào tạo, huấn luyện thuyền viên; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự an toàn giao thông hàng hải với hình thức và nội dung phong phú, phù hợp với mọi đối tượng tham gia hoạt động hàng hải. Đặc biệt về việc tuân thủ Quy tắc tránh va tàu thuyền trên biển nhằm tăng cường cảnh giới khi hành trình trên biển, phòng tránh đâm va;

b) Hoàn thiện các quy định của pháp luật về hàng hải theo tiêu chuẩn các công ước hàng hải về an toàn hàng hải, an ninh hàng hải, điều kiện lao động hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường của IMO, ILO mà Việt Nam là thành viên.

c) Tăng cường sự chỉ đạo điều hành, giám sát thực hiện của các cấp có thẩm quyền trong việc chỉ đạo thực hiện các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông hàng hải để nâng cao năng lực, hiệu lực quản lý nhà nước.

d) Đầu tư các hệ thống giám sát, hỗ trợ hành hải trên tàu thuyền; trang thiết bị giám sát, hỗ trợ hành hải (Hệ thống VTS, trạm AIS) cho các Cảng vụ hàng hải để quản lý, theo dõi hoạt động của tàu thuyền nhằm xử lý kịp thời khi có tai nạn xảy ra.

đ) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện các vi phạm về an toàn hàng hải.

e) Nâng cao chất lượng đào tạo, chuyên môn nghiệp vụ và tinh thần trách nhiệm thực thi công vụ của người làm công tác kiểm tra, giám sát an toàn hàng hải; các cơ sở đào tạo tăng cường các giải pháp đồng bộ nâng cao chất lượng đào tạo, huấn luyện sinh viên và sỹ quan thuyền viên.

g) Nâng cao chất lượng công tác giám sát, đăng kiểm việc đóng mới, sửa chữa tàu; từng bước, nâng cao yêu cầu lắp đặt các trang thiết bị an toàn hàng hải cho các phương tiện khi hành hải trên biển, đặc biệt đối với các trang thiết bị cứu sinh và hệ thống thông tin cấp cứu đối với các tàu biển hạn chế để công tác TKCN được kịp thời và hiệu quả.

h) Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp TKCN của các Cơ quan, đơn vị có liên quan về TKCN trên biển, cung cấp thông tin về nguồn lực có thể tham gia hoạt động phối hợp TKCN trên biển cho Cơ quan được giao chủ trì hoạt động TKCN, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động phối hợp khi có tình huống xảy ra, đồng thời tránh chồng chéo, lãng phí ngân sách Nhà nước.

i) Các Cơ quan được giao nhiệm vụ về TKCN tổ chức thường trực 24/7 để tiếp nhận và xử lý kịp thời các trường hợp sự cố, khẩn cấp xảy ra. Tổ chức giám sát hoạt động của tàu thuyền trên biển, khai thác hiệu quả tối đa việc dẫn tàu qua hệ thống VTS, AIS.

k) Rà soát sửa đổi các quy chế phối hợp đã ký kết với các cơ quan, đơn vị cho phù hợp với tình hình mới.

l) Tham gia đầy đủ các diễn đàn khu vực và quốc tế về TKCN, điều tra tai nạn hàng hải, bảo đảm an toàn hàng hải, an ninh hàng hải...

## **2. Huấn luyện, đào tạo đội ngũ**

a) Hàng năm Cục HHVN tổ chức các đợt tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm và phổ cập kiến thức cơ bản cho đối tượng tham gia hoạt động hàng hải về ứng phó tai nạn, sự cố trên biển.

b) Tổ chức các khóa huấn luyện nâng cao trình độ chuyên môn của lực lượng làm công tác an toàn hàng hải, an ninh hàng hải.

c) Thực hiện việc diễn tập ứng phó với tình huống xử lý tai nạn đặc biệt nghiêm trọng trên biển bằng sa bàn và thực tế.

d) Thực hiện việc Diễn tập tìm kiếm cứu nạn theo sự chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.